

Hồi 25

Năm Tháng Dãi Dầu Đầu Đã Bạc Trong Người Vẫn Giữ Đóa Kim Thoa

Kim Trục Lưu kêu ối chao một tiếng, kêu lên: “Thuốc độc thật... thật lợi hại?” Người giãy hai cái liền ngã xuống đất nằm cứng đờ như khúc gỗ Trần Quang Chiêu vừa kinh vừa giận, kêu lớn: “Hà Cô nương, cô ra đây, ta chết cũng phải chết cho rõ ràng!”

Lúc này Trần Quang Chiêu đã đầu váng mắt hoa, chàng gắng gượng đập hai tấm bình phong ra. Chợt nghe một tiếng cười lạnh vang lên, sau bức bình phong có một người nhảy ra. Trong khoảnh khắc, Trần Quang Chiêu hầu như đứng ngẩn ra, té ra đó chẳng phải là Hà Cô mà là một bà già tóc bạc da mồi.

Trần Quang Chiêu sững người ra, lạc giọng kêu lên: “Nhũ mẫu, té ra là bà!” Bà già ấy cười lạnh lùng: “Ai là nhũ mẫu của ngươi? Hừ, tên tiểu tử thói nhà người còn chưa chịu thôi, cóc ghẻ mà muốn ăn thịt thiên nga?” Trần Quang Chiêu kêu lên: “Tôi biết tôi không xứng với tiểu thư nhà bà, nhưng lần này Hà Cô gọi tôi tới, tôi nhất định phải hỏi cho rõ!”

Bà già ấy nhìn Kim Trục Lưu, thấy chàng nằm ở dưới sàn chẳng hề nhúc nhích, không khỏi mừng ra mặt, lòng thầm nhủ: “Nghe nói Văn Đạo Trang và Sử Bạch Đô đều bại trong tay kẻ này, mình biết hẳn rất ghê gớm, cứ tưởng là mình đồng da sắt, té ra chẳng bằng gã Trần Quang Chiêu”.

Bà ta tưởng Kim Trục Lưu đã mất mạng vì trúng độc, nên không hề e dè, từng bước áp sát tới Trần Quang Chiêu, “Hì hì!” Cười lạnh lùng: “Chính ta đã gọi ngươi tới! Ta không giả mạo tiểu thư lừa ngươi, nhà ngươi làm sao mắc lừa ta? Bây giờ chắc ngươi đã rõ, ta giải quyết ngươi để tiểu thư khỏi bị ngươi quấy rầy!”

Trần Quang Chiêu muốn phản kháng nhưng tay chân đã bại hoại, mười đầu ngón tay của bà ta sắp chụp vào đầu chàng, Kim Trục Lưu chợt ngồi bật dậy, buông giọng cười: “Thuốc độc của bà tuy lợi hại nhưng không hại nổi ta! Trả lại vật cho chủ!” Lập tức ngón giữa bung ra, một luồng nước từ đầu ngón tay chàng bay vọt tới. Té ra Kim Trục Lưu giả vờ ngất xỉu, nhưng chàng âm thầm vận huyền công dồn trà độc đã uống ra đầu ngón tay, cho nên luồng nước phun ra nóng hôi hổi.

Bà già kinh hoảng, bà ta biết thuốc độc lợi hại, dù trên người có thuốc giải nhưng cũng không thể để nó bắn trúng vào mắt nên vội vàng thi triển công phu Thiết bản kiều, ngửa lưng ra phía sau, hai tay chống xuống sàn tựa như một cây cầu, luồng nước lướt qua mặt bà ta, lúc đó đương nhiên bà ta không tóm được Trần Quang Chiêu. Kim Trục Lưu nhảy vọt lên, kéo Trần Quang Chiêu sang một bên, nhét vào miệng chàng một viên thuốc giục mau: “Đây là bích linh đơn, mau uống!”

Bà già ấy cũng rất ghê gớm, Kim Trục Lưu chỉ chậm lại một nhịp, bà ta đã nhảy bật dậy, quát: “Tên tiểu tử dám bỡn cợt lão nương!” Rồi mười đầu ngón tay xĩa ra, móng tay chột dài thêm mấy tấc, tựa như mười thanh đao nhỏ xĩa về phía Kim Trục Lưu. Té ra bà ta đã luyện ưng trảo công, có thể dùng móng tay làm vũ khí, bình thường cuộn lại cho nên người khác không thấy mà thôi.

Kim Trục Lưu thi triển Bàn long như bộ, né chiêu trả chiêu. Thiên la bộ pháp của chàng tuy tinh diệu nhưng không thể thi triển trong chiếc thuyền nhỏ, dù cho chàng né tránh nhanh nhạy, chỉ nghe soạt một tiếng, tà áo đã bị bà già ấy xé rách một mảng, bà già được thế dẫn tới, tay trái vạch tới, suýt tý nữa đã chạm vào cổ họng của Kim Trục Lưu, Kim Trục Lưu ngửi thấy mùi tanh tươi.

Kim Trục Lưu cả giận quát: “Hừ, người ỷ độc trảo hại người, ta sẽ bẻ móng tay của người!” Tức thì hai chưởng vỗ tới nặng như búa bổ vào núi, bà già lúc này mới biết chàng lợi hại cho nên hoảng hồn. Kim Trục Lưu đã uống trà độc, mà vẫn có thể bình yên vô sự, bà già nghĩ bụng dù cho có dùng độc trảo đả thương chàng cũng chưa chắc lấy được mạng chàng. Nếu bị chàng đấm cho một quyền thì không xong. Khi còn trẻ bà già này vốn là một nữ ma đầu nổi tiếng trong võ lâm, nhưng nay tuổi đã lớn, tinh lực đã suy yếu nên không dám liều với Kim Trục Lưu.

Song trong khoảnh khắc chỉ nghe tiếng bình bình vang lên, bức bình phong bị xô ngã, ván sàn nứt toác một mảng. Trước quyền phong chưởng thế của Kim Trục Lưu, bà già không thể nào xoay chuyển được nữa!

Bích linh đơn là thuốc quý, tuy không phải là loại thuốc giải độc nhưng cũng có khả năng chống độc. Trần Quang Chiêu uống một viên bích linh đơn thì chất độc đã giảm, tinh thần hơi phần chấn.

Hai ả nha đầu chưa bao giờ thấy trận đánh lợi hại đến thế, hoảng hồn đến nỗi run cầm cập ở trong góc thuyền. Trần Quang Chiêu thắc mắc trong lòng, bước tới định hỏi họ, hai ả nha hoàn cứ tưởng chàng ta muốn bắt cho nên vội vàng kêu lên: “Không liên quan đến chúng tôi!” Trần Quang Chiêu quát lớn: “Ta chỉ muốn hỏi hai người mấy câu” Bà già ấy rít lên: “Người dám nhiều chuyện, ta sẽ xé xác người ra!” Hai ả nha hoàn tuy

biết bà già không đánh lại Kim Trục Lưu nhưng cũng sợ bà ta nên không dám lên tiếng. Nhưng họ lại sợ Trần Quang Chiêu bắt họ bức cung, thế là chỉ đành nhảy ùm xuống hồ.

Kim Trục Lưu quát: “Người đúng là ốc chẳng mang nổi mình ốc mà còn dám ra oai!” Dứt tiếng chàng phóng tới trước mặt bà già, vung tay xé rách mảnh áo của bà ta xuống? Bà già dùng một tay che ngực, kêu lên: “Tên tiểu tử thối, người... người thật vô lễ!” Kim Trục Lưu cười lớn: “Người đã lớn tuổi mà còn sợ ta bốn cọt với người. Hì hì, ta chẳng qua lấy gậy ông đập lưng ông mà thôi. Nếu hôm nay người không nói thực thì đứng trách!”

Kim Trục Lưu miệng vừa nói, tay vẫn đánh gấp, bà già đã luống cuống tay chân. Trần Quang Chiêu cảm thấy bất nhẫn trong lòng, kêu lên: “Bà ta là nhũ mẫu của Hà Cô nương, Kim huynh, mong hãy nương tay!” chưa dứt lời, chỉ thấy bà già đột nhiên đứng cứng đờ ra, hai tay ngừng lại chẳng hề nhúc nhích nữa.

Kim Trục Lưu dục: “Lấy thuốc giải cho ta, ta nể mặt Trần đại ca tha cho người”.

Bà già đã bị Kim Trục Lưu điểm ma huyết, chẳng thể động đậy được nữa, nhưng vẫn nói chuyện được: “Người không giải huyết cho ta, ta làm sao lấy thuốc giải cho người?”

Kim Trục Lưu nói. “Người chỉ cần chỉ ra thuốc giải, không cần phải lấy. Để ta tự lấy là được”. Nói xong hai ống tay áo vung lên, tựa như làm trò ảo thuật, một đồng đồ từ trong tay áo chui ra, nào là tiền đồng, nào là bạc vụn, lại có cả mấy cái bình, lại còn có hai hộp phấn nhỏ nhỏ. Trần Quang Chiêu trố mắt ra, Kim Trục Lưu cười: “Đành phải làm kẻ trộm, Trần đại ca đừng cười”. Té ra lúc nãy Kim Trục Lưu xé áo của bà ta, đã móc hết những thứ bà ta giấu trên người ra.

Rồi Kim Trục Lưu bày mấy cái bình nhỏ và hộp phấn trước mặt bà già, hỏi: “Đâu là thuốc giải, dùng thế nào? Người chỉ cần nói là được!”

Bà già ấy trợn tròn mắt: “Đều là thuốc giải cả”.

Kim Trục Lưu hỏi gần giọng: “Thuốc giải đâu?” bà già đáp: “Không đem theo thuốc giải. Người thả ta, ta sẽ lấy thuốc giải cho người”. Kim Trục Lưu ngẩn người, gần giọng: “Ta không tin, ở đây chắc chắn phải có một món là thuốc giải”. Bà già đáp: “Ta nói toàn là sự thật”.

Trần Quang Chiêu nói: “Được, bà hãy dắt ta đi gặp Hà Cô nương”.

Kim Trục Lưu nói: “Mụ yêu phụ này giỏi gạt người thật, Trần đại ca, huynh đừng tin lời mụ ta. Để tôi cho mụ ta biết lợi hại”. Trần Quang Chiêu không nén được, chặn Kim Trục Lưu can: “Huynh hãy điểm huyết đạo, bà ta đã lớn tuổi, cần gì phải làm khó?”

Trần Quang Chiêu có lòng tốt ngăn Kim Trục Lưu, không ngờ bà già ấy lại cười hềnh hếch, Kim Trục Lưu kêu lên: “Không xong!” Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Kim Trục Lưu vừa kéo Trần Quang Chiêu sang một bên, bà già ấy đã phóng ra một cước đá tất cả bình và hộp xuống hồ rồi lao âm xuống nước.

Té ra lúc này Kim Trục Lưu dùng thủ pháp độc môn điểm huyết bà già, nhưng chàng không hề ra tay mạnh. Đó cũng là vì chàng nể mặt Trần Quang Chiêu, không ngờ bà ta tuy đã lớn tuổi nhưng công lực chẳng kém gì Kim Trục Lưu. Trong tà phái có một loại công phu làm cho kinh mạch nghịch hành, có thể giải huyết đạo, lúc này bà ta cố ý kéo đông chỉ tây, là vì muốn kéo dài thời gian để thi triển loại kỳ công này. Chỉ vì một chút lòng từ bi mà đã xảy ra chuyện. Kim Trục Lưu không kịp tấn công, chàng vội vàng cướp lại thuốc giải cho nên cũng nhảy xuống nước. Chàng lớn lên ở miền hải đảo cho nên thủy tính cũng rất khá.

Hồ Đại Minh tuy không phải là nơi biển rộng bao la sóng thét cuồng nộ nhưng cũng chẳng phải là hồ nước ao tù. Kim Trục Lưu lặn xuống dưới đáy, khó khăn lắm mới tìm được một cái hộp, còn những thứ khác thì không biết đã trôi đi đâu.

Kim Trục Lưu nổi lên mặt nước đổi khí, chỉ thấy bà già đã bơi qua bờ bên kia, hai ả nha hoàn đã lên bờ từ lâu. Kim Trục Lưu thầm nhủ: “Không biết trong hộp có phải là thuốc giải hay không, nếu không phải thì có thể tìm mụ yêu bà ấy tính sổ”.

Lúc này Kim Trục Lưu vừa mới trải qua một trận ác đấu với bà già, ván thuyền đã vỡ nhiều chỗ, gió lùa vào bốn mặt. Gió trên hồ tuy không lớn nhưng vì không có ai cầm đà nên chiếc thuyền cứ xoay mòng mọng ở giữa hồ. Kim Trục Lưu nhớ đến Trần Quang Chiêu, chàng thấy cũng khó tìm lại những thứ đã mất cho nên chỉ đành lên thuyền trước.

Trần Quang Chiêu thấy Kim Trục Lưu ướt sũng nước, bụng áy náy lắm: “Kim huynh, thật vất vả cho huynh. Sống chết có mạng, nếu không tìm được thuốc giải thì đành thôi vậy. Huynh cứ bảo người Cái Bang đưa tôi về nhà, có lẽ cha tôi cũng cứu được tôi”. Khi nói thì đã hụt hơi.

Kim Trục Lưu trấn an: “Huynh hãy ngồi tịnh tọa vận công, đừng gấp nói chuyện. Tôi đã tìm được một cái hộp, không biết có phải thuốc giải hay không”.

Kim Trục Lưu mở hộp ra nhìn, bất giác kêu ồ một tiếng. Trần Quang Chiêu nén không được hỏi: “Đây là vật gì?” Kim Trục Lưu lấy ra một đôi dạ minh châu, Trần Quang Chiêu cười: “Nhũ mẫu của Hà Cô quả nhiên có nhiều của riêng”.

Kim Trục Lưu nói: “Đôi mình châu này không có gì là lạ, nhưng lại có khắc năm tháng ngày sinh”. Trần Quang Chiếu nói: “Năm tháng ngày sinh của ai, cho tôi xem thử”.

Kim Trục Lưu ngần ngừ trong chốc lát rồi bảo: không phải năm tháng ngày sinh của Hà Cô, huynh không cần phải xem”.

“Sao huynh biết?”

“Người này sinh năm Bính Dần, tính ra năm nay cũng đã ba mươi lăm tuổi. Còn Hà Cô có lẽ cũng trạc tuổi huynh, đúng không?”

Trần Quang Chiếu hơi thắc mắc, nhủ thầm: “Xem thì cũng đâu có sao?” Kim Trục Lưu tựa như đã biết chàng nghĩ gì, cười rằng: “Huynh không cần nghi hoặc, tôi muốn huynh chuyên tâm vận công chống độc. Cái hộp này có một câu đố, chỉ cần bắt được mụ yêu bà ấy thì có thể giải được câu đố này, chúng ta không cần phải nhọc lòng”.

Trần Quang Chiếu nghĩ cũng đúng, chuyện đêm nay cứ như một câu đố, có quá nhiều điều khó hiểu. “Cũng mong mình có thể gặp lại Hà Cô, lúc đó sẽ biết mọi chuyện”. Trần Quang Chiếu nghĩ bụng, thế là chàng yên lòng vận công.

Thật ra đây chính là tờ giấy ghi bát tự (năm tháng ngày giờ sinh) của một người nam dùng để hợp hôn, người nam này chẳng phải ai khác, đó chính là bang chủ của Lục Hợp bang Sử Bạch Đô.

Tờ giấy ghi rõ ràng là “càn tạo Dương Châu Sử Bạch Đô”. Sau đó mới ghi rõ năm tháng ngày giờ sinh. Phát hiện tờ giấy này trên mình bà già, đương nhiên là bà ta làm mai. Kim Trục Lưu thầm nhủ: “Mụ yêu bà này là nhũ mẫu của Hà Cô, ôi chao không xong, phía nữ chắc chắn là Hà Cô. Mụ yêu bà làm mai cho nàng ta. Chả trách nào muốn hại Trần đại ca. Tạm thời đừng để Trần đại ca biết chuyện này”.

Kim Trục Lưu cầm bánh lái, chàng đã quen lái thuyền trong sóng to gió lớn, cho nên chiếc thuyền chạy về phía trước băng băng. Không bao lâu sau thì đã đến bờ. Kim Trục Lưu đỡ Trần Quang Chiếu lên thuyền, lòng thầm nhủ: “Nguyên khí của mụ yêu bà đã tổn thương, chắc mụ ta vẫn chưa đi xa được”.

Chàng ngưng thần định khí, lắng nghe thử có tiếng bước chân hay không. Chàng chợt nghe gốc dương liễu bên cạnh không có gió mà lá tự rơi.

Kim Trục Lưu quát: “Người còn trốn đi đâu?” nói chưa dứt lời, chỉ nghe vù một tiếng, một cây thiết trượng to như miêng bát đã bổ xuống đầu Kim Trục Lưu. Kim Trục Lưu rút soạt thanh kiếm, đánh ra một chiêu Cử hỏa thiêu thiên, bạt cây trượng ấy ra, khi

định thần nhìn lại thì thấy người đánh lén chàng không phải bà già ấy mà là Bành Cự Vinh.

Bành Cự Vinh chum môi huýt một tiếng sáo, phục binh trong bụi liễu nhảy vọt ra lối nhỏ. Bành Cự Vinh cười ha hả: “Thiên đường có lối người không đi, địa ngục không cửa người lại vào. Tiểu tử họ Kim, coi người còn chạy được đi đâu?”

Kim Trục Lưu cười lạnh lẽo: “Người là bại tướng dưới tay ta còn dám phách lối?” Miệng vừa nói, kiếm đã đánh soạt soạt ra ba nhát, khiến cho Bành Cự Vinh luống cuống chân tay.

Bành Cự Vinh là đệ tử của phái Thiếu Lâm, công lực chẳng kém gì Kim Trục Lưu nhưng không ứng phó nổi khoái kiếm của chàng. Kim Trục Lưu dùng loại kiếm pháp nhanh như điện chớp đánh lúi Bành Cự Vinh, miệng gọi: “Trần đại ca, theo sát tôi!” Rồi đánh ra một chiêu Dạ kiếm bát phương, kiếm quang mở ra bốn mặt, lập tức kéo Trần Quang Chiếu nhảy vọt ra.

Chợt thấy một ngọn đăng xà bản đâm tới, kinh phong lướt vào mặt. Kim Trục Lưu lật tay đánh ra một kiếm, sử dụng một chiêu Hoàn vân đoạn phong chém tới. Chiêu này có thể chém gãy cả gậy của người ấy, nhưng người ấy cũng rất khôn khéo, y đẩy lệch cây gậy của mình sang một bên, đột nhiên biến thành một chiêu Tà quái đơn tiên đập ngược lại chuôi kiếm của Kim Trục Lưu.

Gậy dài mà kiếm thì ngắn, Kim Trục Lưu suýt nữa đã lâm vào thế hạ phong, may mà kiếm pháp của chàng đã đến cảnh giới có thể thu phát tùy tâm, nên chiêu số chưa dứt thì đã cuộn tròn trở lại, đánh ra một chiêu Trường hà lạc nhật, thanh kiếm vẽ thành một hình vòng cung, lập tức chuyển khách làm chủ, không những phá được chiêu số của người ấy mà còn chém ngược vào đầu gối của y.

Ngay lúc này, một người nhảy ra, người ấy chưa nhảy tới thì ngọn liên tử chùy trong tay đã phóng ra. Liên tử chùy có thể đánh ra hơn một trượng, chỉ nghe keng một tiếng, cây trường kiếm của Kim Trục Lưu đã bị y đánh bật ra, lửa bắn tung tóe. Kim Trục Lưu tuy chưa thua nhưng cũng giật mình: “Liên Thành Hồ đã bỏ đi, không ngờ nhà họ Tào lại có thêm hai người giỏi, mình không thể khinh địch!”

Hai người này đã trám vào chỗ của Liên Thành Hồ. Người sử dụng cây đăng long bản tên là Điền Tuấn. Người sử dụng liên tử chùy chính là Ngụy Kỳ, hai người đều là đại đạo độc cước trên giang hồ, không lâu trước đây đã gây ra một vụ án lớn. Bọn chúng đến nhà họ Tào một là vì nể mặt Bành Cự Vinh, hai là vì muốn nấp bóng Tào Chấn Dung để tránh sóng gió.

Bà già kia và nhà họ Tào đã cấu kết với nhau, bà ta dụ hai người Kim, Trần xuống hồ, âm thầm hạ độc, lại còn sợ nếu họ không chết vì độc cho nên gọi người của nhà họ Tào nấp trên bờ. Tưởng rằng sau khi họ trúng độc thì dù có chạy thoát lên bờ cũng không thể chống nổi. Nào ngờ bọn chúng cũng chẳng làm gì được chàng.

Nhưng hai người này xuất thân từ đại đạo trên giang hồ, lâu nay quen tánh hung hãn, tuy trong bụng thất kinh nhưng vẫn không chịu ngừng tay. Ngụy Kỳ dùng ngọn liên tử chùy đánh bật thanh trường kiếm của Kim Trục Lưu ra, Điền Tuấn lập tức nhảy bổ tới Kim Trục Lưu cả giận, đang định thi triển đòn sát thủ, chợt nghe sau lưng có tiếng vù vù, cây thiếc trượng của Bành Cự Vinh lại đánh tới.

Phục ma trượng pháp của phái Thiếu Lâm rất uy mãnh, nếu một địch một, Kim Trục Lưu có thể dùng khoái kiếm khắc chế y, nhưng lúc này lại có thêm hai người Điền, Ngụy, một đánh ba không chợt cũng què.

Trong lúc kịch chiến Điền Tuấn sử dụng một chiêu Đằng xà miên thụ, quét ngang tới ngay eo. Đằng long bản là loại binh khí vừa mềm vừa cứng, nếu bị cuốn trúng chẳng phải chuyện chơi, Kim Trục Lưu cúi người đâm kiếm tới, né tránh cây đằng long bản bạt ngọn liên tử chùy ra, thanh trường kiếm gạt keng một tiếng, dè cây thiếc trượng của Bành Cự Vinh xuống.

Kim Trục Lưu đánh ra một chiêu ba thức, phá giải ba đòn tấn công của ba món binh khí khác nhau, nhưng rốt cuộc chàng vẫn chỉ có một đôi tay, không thể nào phân thân được cho nên không lo nổi cho Trần Quang Chiếu.

Trần Quang Chiếu móc ra Băng phách thần đạn, quát một tiếng “Đánh!” rồi ném về phía ba hán tử đang xông tới, cả ba cảm thấy khí lạnh dồn tới, toàn thân run rẩy, Kim Trục Lưu xoay người lại đánh ra một đường Tảo đường thoái, đá bật ba hán tử này ra xa đến mấy trượng.

Nhưng Trần Quang Chiếu đã trúng độc, nội lực giảm rất nhiều, chàng phóng Băng phách thần đạn ra xong thì cũng không khỏi hoảng hốt, tuy chưa bất tỉnh nhưng cũng đã run lên bần bật.

Hai người Điền, Ngụy thấy thế liền vòng ra sau lưng quát: “Hảo tiểu tử, nằm xuống!” Lập tức cây đằng long bản quét tới Trần Quang Chiếu.

Trần Quang Chiếu chỉ đành rút băng phách hàn quang kiếm chống đỡ, chỉ nghe keng một tiếng, cây hàn quang kiếm vụt khỏi tay. Điền Tuấn cả mừng, giơ bản đánh xuống. Nếu Trần Quang Chiếu trúng gậy này, không chết cũng bị trọng thương. Điền Tuấn chợt rung mình, tay hơi rung cho nên cây gậy lệch sang một bên. Té ra cây đằng

long bản của y chạm phải bằng phách hàn quang kiếm, khí lạnh truyền vào lòng bàn tay y, lúc này mới bắt đầu phát tác.

Kim Trục Lưu phóng vọt người lên, chụp cây bằng phách hàn quang kiếm, nói lớn: “Đại ca, mượn kiếm của huynh”. Rồi hai kiếm chợt triển khai, trong vòng mấy trượng vuông đều có khí lạnh bao trùm khiến cho bọn Bành Cự Vinh không dám đến sát tới.

Nhưng cả ba tên này đều là cao thủ trên giang hồ, tuy lạnh đến nổi da gà nhưng vẫn còn chịu nổi, không áp sát tới được nhưng cũng không chịu lui. Gia đình của nhà họ Tào không dám tiến vào, đứng từ xa bao vây họ, Bành Cự Vinh quát: “Phóng tiễn bắn tên tiểu tử họ Trần!” Trần Quang Chiếu đứng sau lưng Kim Trục Lưu, chàng đã gắng gượng nhưng không theo nổi Kim Trục Lưu. Gia đình nhà họ Tào phóng tên về phía Trần Quang Chiếu. Bọn Bành Cự Vinh vội vàng tránh xa ba trượng để khỏi bị trúng tên.

Kim Trục Lưu quát: “Dùng ám tiễn đâu có phải là hảo hán!” Bành Cự Vinh cười lạnh lùng: “Ai bảo người rượu mời không uống mà uống rượu phạt. Nếu người sợ tên bắn trúng hán ta thì hãy mau mau ném kiếm cho ta. Cung tên của bọn ta không bắn vào người không có tác sát trong tay”. Ý muốn bảo Kim Trục Lưu buông khí giới đầu hàng.

Kim Trục Lưu quát: “Ta buông kiếm cũng được, người hãy đổi bằng đầu!” Dứt lời nhảy vọt lên, ống tay áo phất ra đánh bạt loạn tiễn, người đang ở trên không trung liền đâm soạt một tiếng tới chỗ Bành Cự Vinh.

Bành Cự Vinh hạ người xuống, hai tay cầm cây thiếc trượng giơ lên, chặn nhát kiếm của Kim Trục Lưu, lửa bắn tung tóe, Bành Cự Vinh cảm thấy da đầu mát rười rượi. Nói thì muộn, sự việc diễn ra rất nhanh, cây đằng long bản của Điền Tuấn, liên tử chùy của Ngụy Kỳ đã đánh tới, Kim Trục Lưu vốn dùng thủ pháp nhanh như điện chớp để hạ đối phương nhưng không làm được, đành quay lại chỗ cũ bảo vệ cho Trần Quang Chiếu.

Bành Cự Vinh sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh, sau khi thoát hiểm liền quát lớn: “Hảo tiểu tử, được ta coi thử người thoát được đi đâu?” Cả ba người cùng đuổi tới Kim Trục Lưu phải bảo vệ cho Trần Quang Chiếu, gạt hết loạn tiễn nhưng không triển khai được uy lực của hàn quang kiếm, vòng kiếm khí đã càng lúc càng giảm nhỏ.

Đang lúc nguy ngập, chợt nghe tiếng la hét vang lên: “Đánh chó đây! Đánh chó đây!” Chỉ trong chớp mắt đã thấy một đám ăn mày từ trên núi kéo xuống, bao vây bọn gia đình của nhà họ Tào.

Bành Cự Vinh vừa kinh vừa giận, quát lớn: “Vương đà chủ, ta và các người nước sông không phạm nước giếng, người đến đây làm gì?” Vương Thái cười rằng: “Bọn ta chẳng phải đã nói rất rõ rồi. Kẻ làm ăn mày là phải đánh chó dữ! Trừ phi con chó đó

không cần người ta, bọn ta sẽ thả cho nó đi! Hì hì, Bành hộ viện, người có hiểu không? Bọn ta có đánh hay không là phải coi người!”

Vương Thái nói ra câu ấy, bọn gia đình nhà họ Tào vội vàng thu cung tên. Té ra ưng khuyến của chốn hào môn sợ nhất là gặp người của Cái Bang, trên giang hồ Cái Bang là thiên hạ đệ nhất đại bang, thế lực của quan phủ còn không làm gì được họ. Hơn nữa ăn mày chẳng có gì cả, công sai trong nhà môn gọi đệ tử của Cái Bang là đá nhà cầu, vừa thối vừa cứng đầu, đụng phải họ chỉ có xui xẻo chứ chẳng được ích gì.

Bành Cự Vinh sắc mặt tái xanh, mặc dù trong lòng tức giận nhưng cũng không dám lên tiếng, nhủ thầm: “Bọn ăn mày này rất lợi hại, hảo hán không cần dây với bọn này”. Vì thế đành phất tay nói một tiếng “Đi”, trong chốc lát đám ác nô đã bỏ đi chẳng còn một mống. Đám ăn mày vỗ tay cười: “Sướng quá, sướng quá! Bọn chó đã cụp đuôi bỏ chạy!”

Vương Thái nhìn sắc mặt Trần Quang Chiêu, thất kinh: “Có phải bằng hữu này trúng độc không?” Kim Trục Lưu đáp: “Đúng thế, chúng tôi không tiện trở về khách sạn, Vương đà chủ, lần này tôi đành quấy rầy ông”. Vương Thái nói: “Tôi đến đây là để tiếp mọi người, đáng tiếc đã muộn một bước”.

Ăn mày làm việc rất nhanh, chỉ trong chốc lát thì đã chặt cành liễu xuống làm cang, khiêng Trần Quang Chiêu đi. Vương Thái gọi: “Kim thiếu hiệp, tôi muốn nói vài câu với thiếu hiệp”. Kim Trục Lưu bước chậm lại, Vương Thái đi bên cạnh chàng, thì thầm: “Bằng hữu này là...” Kim Trục Lưu nói: “Y tên Trần Quang Chiêu, cha của y chắc hẳn có quen biết ông, đó chính là...” chưa dứt lời, Vương Thái đã vội vàng hỏi: “Có phải là công tử của Trần Thiên Vũ đại hiệp ở Tô Châu không?” Té ra Vương Thái đã thấy bằng phách hàn quang kiếm cho nên đoán được lai lịch của Trần Quang Chiêu.

Vương Thái sau khi hỏi rõ thì mới dậm chân kêu lên: “Hỏng bét, hỏng bét?” Kim Trục Lưu giật mình: “Sao lại hỏng?” Vương Thái nói: “Bằng hữu này trúng độc của Thiên ma giáo, chỉ e không sống nổi mười hai canh giờ, nếu biết nhà họ Tào thu nhận cả Thiên ma giáo thì lúc này không để bọn chúng bỏ đi”.

Kim Trục Lưu hoảng sợ: “Nói như thế tôi sẽ không kịp đưa y về nhà chữa trị”. Vương Thái nói: “Đương nhiên không thể, chỉ đành nghĩ cách ở đây”. Kim Trục Lưu nói: “Tôi có loại bích linh đơn chế tạo từ thiên sơn tuyết liên, tuy không phải là thuốc giải độc này nhưng cũng có thể kéo dài thêm vài ba ngày, trong vòng mấy ngày tôi sẽ tìm cách tìm thuốc giải khác”. Vương Thái hỏi: “Huynh đã biết kẻ hạ độc là ai không?” Kim Trục Lưu nói: “Đó là một bà già, nhưng tôi vẫn không biết lai lịch của mẹ ta”.

Kim Trục Lưu thẩm tính toán: “Mụ già này có thể đang nấp trong nhà họ Tào. Nếu không có thì mình chỉ cần bắt người nhà họ Tào sẽ hỏi được tung tích của mụ ta”.

Khi trở về phân đà Cái Bang, Kim Trục Lưu dùng nội công thượng thừa thôi cung quá huyết cho Trần Quang Chiêu, nhưng đáng tiếc công lực của Trần Quang Chiêu không đủ, độc khí không thể hoàn toàn tản ra, nhưng cũng đỡ hơn một chút. Kim Trục Lưu lại cho chàng uống thêm một viên bích linh đơn, bộ mặt tái nhợt của Trần Quang Chiêu đã dần dần hồi phục sắc máu.

Kim Trục Lưu phân bày: “Trần đại ca, không phải tôi nhúng tay vào chuyện riêng của người khác, nhưng tôi muốn tìm mụ già ấy tính sổ, lại không biết lai lịch của mụ ta. Huynh và Hà Cô đã quen biết thế nào? Huynh có biết nhũ mẫu của nàng là người của Thiên ma giáo không?”

Trần Quang Chiêu thất kinh: “Cái gì? Nhũ mẫu của nàng là người của Thiên ma giáo?”

Kim Trục Lưu nói: “Vương Thái nhận ra huynh bị Thiên ma giáo hạ độc, y hiểu rộng biết nhiều, hai mươi năm trước đã từng đánh nhau với Thiên ma giáo chắc là không nhìn lầm”.

Trần Quang Chiêu đáp: “Tôi chỉ biết nhũ mẫu của Hà Cô họ Hạ, tôi gọi bà ta là Hạ đại má. Trước đây tôi cũng không biết bà ta có võ công”

Kim Trục Lưu nói: “Thiên ma giáo tuy là tà giáo nhưng cũng không phải là tà giáo làm toàn chuyện ác. Mẹ của Lịch đại ca năm xưa là giáo chủ của Thiên ma giáo, bà ta đã cải tà quy chính. Đáng tiếc chúng ta không biết Lịch đại ca có đến Dương Châu hay chưa, nếu tìm được y chắc chắn có thể giải độc được cho huynh”. Rồi lại bảo: “Thiên ma giáo đương nhiên không phải hoàn toàn là người tốt nhưng thủ đoạn của mụ yêu bà này thật bỉ ổi!”

Trần Quang Chiêu thở dài: “Không ngờ Hạ đại má là người của Thiên ma giáo, lại giỏi tâm kế như thế, chả trách nào!”

Kim Trục Lưu hỏi: “Chả trách nào cái gì?”

Trần Quang Chiêu nói: “Chả trách nào ba năm trước Hà Cô không muốn qua lại với tôi nữa, chắc là vì bà ta”. Rồi Trần Quang Chiêu kể lại chuyện giữa mình với Hà Cô, lúc đó Trần Quang Chiêu vừa mới xuất đạo, lần nọ chàng gặp vài tên giặc cỏ theo dõi một thiếu nữ ở nơi vắng vẻ, chàng ra tay nghĩa hiệp đánh đuổi bọn giặc cỏ nhưng đã bị trúng một mũi tiêu độc Trần Quang Chiêu không gượng nổi, bảo nàng ta bỏ chạy trước. Không ngờ thiếu nữ ấy lại kéo chàng lại, nói: “Huynh đừng cử động, để tôi giải độc trị

thương cho huynh". Nàng lấy ra một cây ngân châm, thủ pháp rất thành thục, đâm vào huyệt đạo của Trần Quang Chiêu rồi dặn: "Loại độc này không mạnh lắm, không cần dùng thuốc cũng khỏe". Trần Quang Chiêu biết có phương pháp châm cứu trị độc nhưng đây là lần đầu tiên chàng mới thấy. Trần Quang Chiêu rất ngạc nhiên, hỏi: "Cô nương biết trị độc, chắc là cũng biết võ công, tại sao lại không chống cự bọn giặc cỏ ấy?"

Cô gái mới thưa: "Không phải tôi sợ bọn chúng, chỉ vì chúng là người Lục Hợp bang, tôi không muốn kết oán thù với Lục Hợp bang. Nhưng nay thiếu hiệp đã ra tay, tôi cũng không lo gì nữa. Thật ra nếu lúc này thiếu hiệp không trừng trị chúng, đêm nay tôi cũng sẽ có cách đối phó với chúng". Nàng không nói ra là sẽ dùng cách gì, nhưng Trần Quang Chiêu cũng đoán được là quá nửa nàng sẽ âm thầm hạ độc giết chết bọn chúng.

Trần Quang Chiêu thầm kêu một tiếng "hồ thẹn", lúc này mới biết nàng ta tuy nhỏ tuổi nhưng già dặn hơn mình nhiều.

Trần Quang Chiêu kể xong chuyện thì nói: "Tôi đã quen biết Hà Cô như thế. Tính tình của Hà Cô rất dịu dàng, chẳng hề giống người trong tà phái. Tôi thường lấy làm lạ tại sao một thiếu nữ tốt như thế mà lại biết công phu tà độc, nay tôi mới hiểu, té ra nàng biết sử dụng độc là bởi nhũ mẫu của nàng dạy cho".

Kim Trục Lưu hỏi: "Huynh có biết gia thế của nàng không?"

Trần Quang Chiêu nói: "Nàng họ Thạch, từ nhỏ cha mẹ đã mất sớm, nhũ mẫu đã nuôi nàng thành người. Nàng có một người đường thúc tên gọi Thạch Cốc Phong, rất có tên tuổi trong hắc đạo, nhưng cha mẹ nàng mất sớm nên rất ít qua lại. Kim huynh, huynh thấy gia thế của nàng như thế nào? Có gì đặc biệt không?"

Kim Trục Lưu đáp: "Cơ bá bá của tôi là một kẻ ăn trộm, tôi không dám coi thường những người xuất thân từ chốn lục lâm. Cho nên tôi không cảm thấy gia thế của nàng có gì đặc biệt. Có lẽ nàng vẫn chưa nói hết sự thực".

Trần Quang Chiêu thở dài: "Đáng tiếc cha tôi lại không nghĩ như thế".

"Bá phụ không cho huynh kết hôn với nàng ư?"

"Cha tôi chê nàng xuất thân bất chính, bảo lai lịch nàng bất minh. Người cho rằng một thiếu nữ trẻ tuổi mà giỏi dùng độc, quá nửa chẳng phải là con nhà tử tế".

Té ra Trần Thiên Vũ xuất thân từ nhà quý phái, tuy đến đời ông ta thì không làm quan nữa, trở thành một nhân vật thuần túy trong võ lâm, nhưng vẫn còn giữ gia giáo, cho nên Trần Thiên Vũ có thể kết giao với người trong chốn lục lâm nhưng không muốn có một người con dâu lai lịch không rõ ràng.

Kim Trục Lưu nói: “Chỉ cần các người thật lòng yêu nhau, huynh lại tin rằng nàng không phải là kẻ xấu, tôi có thể thuyết phục bá phụ chấp nhận hôn sự của hai người”.

Trần Quang Chiêu gật đầu: “Tôi đương nhiên tin Hà Cô là người tốt. Tôi đã từng nói với cha, tôi bảo Hà Cô tuy giỏi dùng độc nhưng nàng chưa bao giờ hại người tốt. Thuốc độc cũng như dao kiếm, đều có thể dùng giết người. Trong tay người tốt thì có thể giết được kẻ xấu?”

“Huynh nói đúng lắm, bá phụ nói thế nào?”

“Cha tôi hứa đợi sau khi người điều tra gia thế của Hà Cô xong thì sẽ cho tôi cầu hôn. Tôi nghĩ cha chỉ vì thương tôi mà thôi, thực ra người không hài lòng.chuyện này”.

“Bá phụ đã nhượng bộ là rất tốt. Huynh đâu cần phải lo nghĩ nhiều nữa”.

“Hết trở ngại này lại đến trở ngại khác. Lúc đầu tôi tưởng chỉ cần cha tôi chấp nhận, phía bên Hà Cô sẽ êm thấm”. Chàng nói đến đây nhìn thấy Kim Trục Lưu mỉm cười nhìn mình cho nên đỏ mặt, rồi thì thầm nói tiếp: “Không phải tôi tự cho đa tình, tuy nàng chưa nói rõ nhưng tôi đã cảm nhận được nàng đã thật lòng yêu tôi”. Kim Trục Lưu hỏi: “Sau đó tại sao nàng lại từ chối huynh?”

“Nghe cha nói xong, tôi đến tìm Hà Cô thương lượng. Trước đây tôi và nàng gặp nhau ở ngoài, đây là lần đầu tiên tôi mới đến nhà nàng”.

“Nàng có biết huynh đến cầu hôn nàng không?”

“Tôi thích nàng, nàng đương nhiên biết. Nhưng lần đó tôi đến thì lại khiến nàng bất ngờ!”

“Tại sao?”

“Bởi vì nàng chưa bao giờ mời tôi đến nhà, tôi khó khăn lắm mới biết được nơi ở của nàng. Đến khi tới nơi nàng rất ngạc nhiên, nhưng chắc là không phải tôi đến bất ngờ”.

“Nhưng tại sao nhũ mẫu của nàng lại không thích huynh?”

“Số là tôi không nghĩ đến chuyện này, nhưng sau đêm nay tôi mới đoán được nguyên do. Nếu không nàng đã không như thế”.

“Nàng như thế nào?”

“Tôi tưởng rằng cha mẹ nàng đã mất sớm, tuy còn một người đường thúc nhưng không qua lại bao giờ, đương nhiên chuyện hôn sự do bản thân nàng làm chủ. Nào ngờ khi tôi đến nơi nói rõ mọi chuyện, nàng nghe xong liền biến sắc. Nàng vội vàng bảo tôi đừng nói nữa”.

“Huynh có thấy nhũ mầu của nàng không?”

“Đã gặp, khi tôi nói đến chuyện chính, bà ta đã ra gặp tôi”.

“Mụ yêu bà ấy nói gì?”

“Lúc ấy bà ta rất ôn hòa, rót trà mời tôi uống, lại hỏi tôi rất nhiều chuyện. Bà ta còn khoe khoang công lao của mình, thật ra bà ta không cần nói tôi đã biết”.

“Sau đó thì sao?”

“Bà ta cứ nói mãi không thôi, tôi chẳng có cơ hội nói với Hà Cô. Tôi biết người già có tật ham nói nhiều, trong bụng tuy rất bức nhưng nể mặt Hà Cô nên đành cố chịu đựng. Không bao lâu thì Hà Cô đã bưng trà tiễn khách”.

“VẬY huynh đã không có cơ hội nói với nàng? Tại sao lại biết nàng từ chối huynh?”

“Nàng bưng chén trà tiễn khách, đương nhiên tôi không vui lắm, chắc là nhũ mầu của nàng đã đoán được cho nên mới nói: “Trần công tử từ xa đến đây, tiểu thư cũng nên đưa y một đoạn”. Hỡi ơi, lúc ấy tôi còn tưởng rằng bà ta có ý muốn cho cơ hội nên mới để tôi cùng Hà Cô nói chuyện riêng”.

Kim Trục Lưu hỏi: “Hà Cô có nói chuyện riêng với huynh không?”

“Nhũ mầu bảo nàng thay y phục mới cho nàng ra tiễn khách”.

Kim Trục Lưu cười nói: “Chắc chắn là mụ yêu bà đã dặn dò riêng Hà Cô. Nhưng các người có thể gặp mặt riêng thì cũng tốt”.

Trần Quang Chiêu thở dài: “Tôi mong được nghe những câu từ tận tâm can của nàng. Nhưng đáng tiếc, khi gặp riêng thì tôi lại nghe những lời đau lòng”.

Kim Trục Lưu hỏi: “Nàng bảo thế nào?”

“Nàng muốn tôi quên nàng đi, cứ coi như là một người chưa hề quen biết. Tôi bảo trừ phi tôi ngừng thở, nếu không tôi làm sao có thể quên được? Tôi hỏi lại nàng: “Chả lẽ tiểu thư có thể hoàn toàn quên tôi ư?” Nàng thở dài: “Tôi đã biết hôm nay vì sao công tử đến đây, chúng ta không thể hợp nhau. Dù công tử quên tôi cũng được, không quên cũng được, từ rày về sau chúng ta phải cắt đứt với nhau”. Tôi hỏi có phải nàng đã có ý trung nhân khác không? Nàng bảo suốt đời này sẽ không lấy ai cả. Tôi hỏi nàng tại sao? Nàng bảo chẳng tại sao cả. Tôi hỏi: “Có phải tiểu thư ghét tôi không?” Nàng cắn môi rồi nói: “Đúng thế, tôi không thích huynh, huynh hãy bỏ ý định đi!” Tôi biết nàng đã nói lời trái lòng mình, tôi bảo không tin, tiểu thư nhất định phải cho tôi biết tại sao? Tại sao? Nhưng nàng đã chạy, nàng đã trở về. Cánh cổng nhà nàng đóng sầm lại, tôi chỉ biết đứng ngoài

kêu lớn. Nàng đã không nghe lời tôi nữa. Tôi cũng không có dũng khí xông vào. Tại sao? Tại sao? Đến đêm nay tôi vẫn chưa biến”

“Được, bây giờ tôi sẽ tìm câu trả lời cho huynh”.

Kim Trục Lưu ra khỏi thành, chạy thẳng đến nhà họ Tào. Nhà họ Tào nằm ở phía tây thành Tế Nam, xây dựa theo núi, từ xa có thể thấy bốn chữ lớn vàng rực rỡ: “Đại học sĩ phủ”, Kim Trục Lưu ra khỏi thành vào canh bốn, chạy một mạch mười mấy dặm mới đến nhà họ Tào, lúc này trời vẫn chưa sáng. Bên ngoài cổng có bốn vệ sĩ canh gác, Kim Trục Lưu nhặt một viên sỏi búng tới đánh lạc hướng bốn tên vệ sĩ rồi chàng phóng vọt người lên, nhảy qua khỏi bức tường. Kim Trục Lưu phóng vào vườn hoa, chàng đưa mắt nhìn thấy có hơn trăm căn phòng, chàng nhủ bụng: “Bắt giặc trước hết phải bắt vua, nếu mình bắt được con trai của Tào Chấn Dung, không lo không tìm được thuốc giải. Nhưng tên tiểu tử ấy ở căn phòng nào?”

Kim Trục Lưu đang suy tính phải dò hỏi bằng cách nào, chợt nghe ở phía sau hòn non bộ có tiếng loạt soạt, lúc đầu chàng còn tưởng là gia đình canh gác, chàng lẳng lặng đi tới chỉ thấy một nam một nữ quần áo xốc xếch, tóc tai rối bời, người nữ nói: “Trời đã sáng, chàng quay về đi”, té ra là một ả nha đầu và một tên tiểu tử hẹn hò nhau.

Kim Trục Lưu cố nén cười, đột nhiên tóm lấy tên tiểu tử ấy!

Chính là:

Bỗng dưng có khách lạ, phá vỡ mộng uyên ương.

Muốn biết chuyện tiếp theo.thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

- o O o -